

BÁO CÁO

Tổng kết thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019)

Thực hiện Công văn số 396/SNV-XDCQ ngày 15/3/2024 của Sở Nội vụ về việc báo cáo rà soát pháp luật và tổng kết thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương; UBND huyện báo cáo các nội dung như sau:

Phần I

KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Minh Long là huyện miền núi, nằm ở phía Tây của tỉnh Quảng Ngãi; tổng diện tích tự nhiên 23.787 ha, toàn huyện có 05 đơn vị hành chính cấp xã, với 31 thôn; dân số huyện Minh Long tính đến cuối năm 2023 là 19.640 người, trong đó dân tộc H're có 14.461 người, chiếm khoảng 80% dân số trên toàn huyện, mật độ dân số sống thưa thớt và phân bố không đồng đều, người dân sống chủ yếu bằng nghề nông, lâm nghiệp.

Hiện nay, HĐND và UBND huyện được tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện được tổ chức, hoạt động theo quy định của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, gồm có 13 cơ quan chuyên môn.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT

1. Công tác phổ biến, triển khai thi hành pháp Luật

Ngày 03/9/2020, UBND huyện phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị triển khai, phổ biến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; trong đó tập trung triển khai một số nội dung chính nhằm xác định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, chính quyền các cấp trong việc triển khai Luật Tổ chức chính quyền địa phương đảm

bảo kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả. Nhìn chung, công tác triển khai Luật Tổ chức chính quyền địa phương trên địa bàn huyện được các cơ quan, đơn vị và UBND xã thực hiện tốt; hầu hết cán bộ chủ chốt đều nắm vững và triển khai thực hiện có hiệu quả tại địa phương và cơ quan, đơn vị.

Năm 2021, Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện tổ chức 05 Hội nghị: triển khai về Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND và các văn bản liên quan đến công tác bầu cử tại UBND 05 xã và 31 thôn, với số lượng 350 đại biểu tham dự

2. Công tác ban hành các văn bản pháp luật thi hành Luật

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương, trên cơ sở kế hoạch của huyện, UBND các xã đã tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, đặc biệt là các quy định về bầu cử đại biểu HĐND các cấp.

Phần II

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT

I. VỀ NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Tổ chức đơn vị hành chính (ĐVHC) và phân loại ĐVHC

Theo Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 09/02/2007 của UBND tỉnh về việc phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn thì huyện Minh Long có 05 đơn vị hành chính (*trong đó có 01 đơn vị hành chính xã loại 3, 04 đơn vị hành chính xã loại 2*).

2. Tổ chức chính quyền địa phương ở các ĐVHC; các quy định chung về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương; về Hội đồng nhân dân (HĐND) và tiêu chuẩn của đại biểu HĐND; về Ủy ban nhân dân (UBND) và cơ quan chuyên môn thuộc UBND

a. Về vị trí chức năng

- HĐND huyện gồm các đại biểu HĐND do cử tri ở địa phương bầu ra, là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên.

- UBND huyện là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, do HĐND cùng cấp bầu, là cơ quan chấp hành của HĐND, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước Nhân dân địa phương, HĐND cùng cấp và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên.

- Cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND huyện quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và sự ủy quyền của UBND huyện; góp phần bảo đảm sự thống nhất quản lý của ngành hoặc lĩnh vực công tác ở địa phương. Cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu

ngạch công chức và công tác của UBND huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

b. Về nhiệm vụ, quyền hạn

- Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND huyện được quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

- Nhiệm vụ quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện được quy định tại Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

3. Phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương, phân quyền, phân cấp cho chính quyền địa phương và ủy quyền cho cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương

Phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương: nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp được xác định trên cơ sở phân định thẩm quyền giữa các cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương và của mỗi cấp chính quyền địa phương theo hình thức phân quyền, phân cấp.

Phân quyền, phân cấp cho chính quyền địa phương: Căn cứ vào yêu cầu công tác, khả năng thực hiện và điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương, cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương được quyền phân quyền, phân cấp cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan nhà nước cấp dưới thực hiện một cách liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của mình, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Ủy quyền cho cơ quan hành chính: cơ quan hành chính nhà nước cấp trên có thể ủy quyền cho UBND cấp dưới trực tiếp, UBND có thể ủy quyền cho cơ quan chuyên môn thuộc UBND cùng cấp hoặc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, Chủ tịch UBND có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch UBND cùng cấp, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND cùng cấp, Chủ tịch UBND cấp dưới trực tiếp thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể. Việc ủy quyền phải được thể hiện bằng văn bản.

4. Mối quan hệ công tác giữa chính quyền địa phương với UBMTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương

Luôn được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên trao đổi, xin ý kiến chỉ đạo từ Ban Thường vụ Huyện ủy về các vấn đề có liên quan trong công tác điều hành của UBND. Tiếp thu, lắng nghe ý kiến tâm tư nguyện vọng của cử tri và quần chúng nhân dân, tạo niềm tin giữa chính quyền và nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ của UBND.

Công tác phối hợp giữa chính quyền địa phương với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, được thực hiện

nghiêm túc thông qua việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện. Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội đã thực hiện tốt các hoạt động xây dựng chính quyền; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của chính quyền địa phương.

Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương tham dự đầy đủ các kỳ họp Hội đồng nhân dân, phiên họp Ủy ban nhân dân cùng cấp khi bàn về các vấn đề có liên quan.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chế độ thông báo tình hình của địa phương cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp. Đồng thời lắng nghe, giải quyết và trả lời các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương về xây dựng chính quyền và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Ủy ban nhân dân thực hiện đầy đủ vai trò trách nhiệm trong công tác chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ tổ chức tiếp xúc cử tri, phục vụ nội dung kiểm tra, giám sát và cho các kỳ họp HĐND.

II. VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND CÁC CẤP

1. Cơ cấu tổ chức của HĐND, thường trực HĐND, các Ban của HĐND các cấp; tổ đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện

Tổ chức và hoạt động của HĐND các cấp được quan tâm triển khai thực hiện bảo đảm đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, thể hiện được vai trò cơ quan quyền lực nhà nước tại địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân.

Đa số đại biểu HĐND đều thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, luôn giữ mối liên hệ với cử tri, nắm bắt ý kiến, kiến nghị của cử tri; các đại biểu nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Cơ cấu tổ chức bộ máy của HĐND các cấp bảo đảm theo Luật định:

Thường trực HĐND huyện gồm Chủ tịch HĐND, một Phó Chủ tịch HĐND và các Ủy viên là Trưởng ban của HĐND huyện. Chủ tịch HĐND huyện có thể là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách; Phó Chủ tịch HĐND huyện là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách; Thường trực HĐND xã gồm Chủ tịch HĐND, một Phó Chủ tịch HĐND và các Ủy viên là Trưởng ban của HĐND xã. Phó Chủ tịch HĐND xã là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách;

HĐND huyện thành lập Ban pháp chế, Ban kinh tế - xã hội. Ban của HĐND huyện gồm có Trưởng ban, một Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Số lượng Ủy viên của các Ban của HĐND huyện do HĐND huyện quyết định. Trưởng ban của HĐND huyện có thể là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách; Phó Trưởng ban của HĐND huyện là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách.

HĐND xã thành lập Ban pháp chế, Ban kinh tế - xã hội. Ban của HĐND xã gồm có Trưởng ban, một Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Số lượng Ủy viên của

các Ban của HĐND xã do HĐND xã quyết định. Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên của các Ban của HĐND xã hoạt động kiêm nhiệm.

Số lượng Tổ đại biểu HĐND, Tổ trưởng và Tổ phó của Tổ đại biểu HĐND do Thường trực HĐND huyện quyết định.

(có phụ lục kèm theo)

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, thường trực HĐND, các Ban của HĐND các cấp và Tổ đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện

** Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp huyện*

- Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND huyện trong tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp, pháp luật và trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, xây dựng chính quyền: ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND huyện; Quyết định biện pháp thực hiện nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh; biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác, phòng, chống quan liêu, tham nhũng trong phạm vi được phân quyền; biện pháp bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức, bảo hộ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật; Quyết định biện pháp để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước cấp trên phân cấp; quyết định việc phân cấp cho chính quyền địa phương, cơ quan nhà nước cấp dưới thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương ở huyện; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, Trưởng ban, Phó Trưởng ban của HĐND huyện; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND và các Ủy viên UBND huyện; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm Tòa án nhân dân huyện; lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu theo quy định; Bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản trái pháp luật của UBND, Chủ tịch UBND huyện; bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản trái pháp luật của HĐND cấp xã; Quyết định thành lập, bãi bỏ cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; Giải tán HĐND cấp xã trong trường hợp HĐND đó làm thiệt hại nghiêm trọng đến lợi ích của Nhân dân và trình HĐND cấp tỉnh phê chuẩn trước khi thi hành; Bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện và chấp nhận việc đại biểu HĐND huyện xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND huyện trong lĩnh vực kinh tế, tài nguyên, môi trường: Thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trung hạn và hằng năm của huyện, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện trước khi trình UBND cấp tỉnh phê duyệt; quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách huyện; điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương trong trường hợp cần thiết; phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương. Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án của huyện theo quy định của pháp luật; quyết định quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực trên địa bàn huyện trong phạm vi được phân quyền; quyết định biện pháp quản lý và sử dụng đất đai, rừng núi, sông hồ, nguồn nước, tài nguyên trong lòng đất, nguồn lợi ở vùng biển và các nguồn tài nguyên

thiên nhiên khác; biện pháp bảo vệ và cải thiện môi trường, phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, bão, lụt ở địa phương theo quy định của pháp luật.

- Quyết định biện pháp phát triển hệ thống giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở; biện pháp phát triển sự nghiệp văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao; biện pháp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng, chống dịch bệnh, thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình; biện pháp phát triển việc làm, thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng, chính sách bảo trợ xã hội, xóa đói, giảm nghèo; biện pháp bảo đảm việc thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật.

- Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương, việc thực hiện nghị quyết của HĐND huyện; giám sát hoạt động của Thường trực HĐND, UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Ban của HĐND cấp mình; giám sát văn bản quy phạm pháp luật của UBND cùng cấp và văn bản của HĐND cấp xã.

** Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp xã*

Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND xã; quyết định biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác, phòng, chống quan liêu, tham nhũng trong phạm vi được phân quyền; biện pháp bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức, bảo hộ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân trên địa bàn xã; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, Trưởng ban, Phó Trưởng ban của HĐND xã; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND và các Ủy viên UBND xã; thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của xã trước khi trình UBND huyện phê duyệt. Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách xã; điều chỉnh dự toán ngân sách xã trong trường hợp cần thiết; phê chuẩn quyết toán ngân sách xã. Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án của xã trong phạm vi được phân quyền; giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương, việc thực hiện nghị quyết của HĐND xã; giám sát hoạt động của Thường trực HĐND, UBND cùng cấp, Ban của HĐND cấp mình; giám sát văn bản quy phạm pháp luật của UBND cùng cấp; Lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND xã bầu theo quy định; bãi nhiệm đại biểu HĐND xã và chấp nhận việc đại biểu HĐND xã xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu; bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản trái pháp luật của UBND, Chủ tịch UBND xã.

III. VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA UBND CÁC CẤP

1. Cơ cấu tổ chức của UBND cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện

Về cơ cấu, tổ chức hoạt động của UBND huyện được thực hiện bảo đảm đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương: UBND huyện gồm Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và các Ủy viên; Ủy viên UBND huyện gồm các Ủy viên là người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, Ủy viên phụ trách quân sự, Ủy viên phụ trách công an; cơ quan chuyên môn thuộc UBND

huyện gồm có các phòng và cơ quan tương đương phòng.

Về cơ cấu, tổ chức hoạt động của UBND xã được thực hiện bảo đảm đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương: UBND xã gồm Chủ tịch, hai Phó Chủ tịch, Ủy viên phụ trách quân sự, Ủy viên phụ trách công an.

(có phụ lục kèm theo)

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND, Chủ tịch UBND các cấp và cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện

** Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND, Chủ tịch UBND cấp huyện*

Xây dựng, trình HĐND huyện quyết định các nội dung quy định của Luật Tổ chức chính quyền và tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐND huyện; quy định tổ chức bộ máy và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; tổ chức thực hiện ngân sách huyện; thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, phát triển công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, mạng lưới giao thông, thủy lợi, xây dựng điểm dân cư nông thôn; quản lý và sử dụng đất đai, rừng núi, sông hồ, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, tài nguyên thiên nhiên khác; bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật; thực hiện các nhiệm vụ về tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật, xây dựng chính quyền và địa giới hành chính, giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao, y tế, lao động, chính sách xã hội, dân tộc, tôn giáo, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp và các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước cấp trên phân cấp, ủy quyền; phân cấp, ủy quyền cho UBND cấp xã, cơ quan, tổ chức khác thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của UBND huyện.

Chủ tịch UBND huyện là người đứng đầu UBND huyện và có các nhiệm vụ, quyền hạn sau: lãnh đạo và điều hành công việc của UBND, các thành viên UBND huyện; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND cấp xã; điều động, đình chỉ công tác, cách chức Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND cấp xã; giao quyền Chủ tịch UBND cấp xã trong trường hợp khuyết Chủ tịch UBND cấp xã giữa hai kỳ họp HĐND cấp xã; bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, cách chức, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật; lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ thi hành Hiến pháp, pháp luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, của HĐND và UBND huyện; bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức, bảo hộ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân; thực hiện các biện pháp quản lý dân cư trên địa bàn huyện; lãnh đạo và chịu trách nhiệm về hoạt động của hệ thống hành chính nhà nước từ huyện đến cơ sở, bảo đảm tính thống nhất, thông suốt của nền hành chính; chỉ đạo công tác cải cách hành chính và cải cách công vụ, công chức trong hệ thống hành chính nhà nước ở địa phương; đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ văn bản trái pháp luật của cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và văn bản trái pháp luật của UBND, Chủ

tịch UBND cấp xã. Đình chỉ việc thi hành văn bản trái pháp luật của HĐND cấp xã, báo cáo UBND huyện để đề nghị HĐND huyện bãi bỏ; chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã; ủy quyền cho Phó Chủ tịch UBND huyện hoặc người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện; quản lý và tổ chức sử dụng có hiệu quả công sở, tài sản, phương tiện làm việc và ngân sách nhà nước được giao trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật; tổ chức việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật, tiếp công dân theo quy định của pháp luật; chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ; chỉ đạo và áp dụng các biện pháp để giải quyết các công việc đột xuất, khẩn cấp trong phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật; Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước cấp trên phân cấp, ủy quyền.

** Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND, Chủ tịch UBND cấp xã*

Xây dựng, trình HĐND xã quyết định các nội dung quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương và tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐND xã; tổ chức thực hiện ngân sách địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước cấp trên phân cấp, ủy quyền cho UBND xã.

Chủ tịch UBND xã là người đứng đầu UBND xã và có các nhiệm vụ, quyền hạn sau: Lãnh đạo và điều hành công việc của UBND, các thành viên UBND xã; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp, pháp luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, của HĐND và UBND xã; thực hiện các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác, phòng, chống quan liêu, tham nhũng; tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức, bảo hộ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân; thực hiện các biện pháp quản lý dân cư trên địa bàn xã theo quy định của pháp luật; Quản lý và tổ chức sử dụng có hiệu quả công sở, tài sản, phương tiện làm việc và ngân sách nhà nước được giao theo quy định của pháp luật; Giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật, tiếp công dân theo quy định của pháp luật; Ủy quyền cho Phó Chủ tịch UBND xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi thẩm quyền của Chủ tịch UBND; Chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ; áp dụng các biện pháp để giải quyết các công việc đột xuất, khẩn cấp trong phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã theo quy định của pháp luật; Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước cấp trên phân cấp, ủy quyền.

IV. CÁC QUY ĐỊNH VỀ THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Về nguyên tắc, trình tự, thủ tục thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính: các quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật về nguyên tắc, trình tự, thủ tục thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính phù hợp với thực tiễn, được tổ chức thực hiện nghiêm túc đúng quy định.

Phần III

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỀ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

1. Về những quy định chung: Không.

2. Về tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương, HĐND, UBND: Luật Tổ chức chính quyền địa phương không quy định thành lập tổ đại biểu HĐND ở cấp xã nên khó khăn cho việc điều hành ở cơ sở. Vì vậy, Quốc hội cần xem xét, bổ sung quy định thành lập tổ đại biểu HĐND ở cấp xã.

3. Về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính; tổ chức chính quyền địa phương trong những trường hợp thay đổi địa giới đơn vị hành chính và các trường hợp đặc biệt khác: Không.

4. Về trụ sở, kinh phí hoạt động, bộ máy giúp việc của chính quyền địa phương: Không.

5. Các vấn đề khác: Không.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỀ TỔ CHỨC THI HÀNH PHÁP LUẬT

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành, ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện

Đề nghị khi các Luật có hiệu lực thi hành, Chính phủ, các Bộ, ngành sớm có các Nghị định, Thông tư... hướng dẫn thi hành Luật, đảm bảo kịp thời, nhất là các vấn đề bất cập nảy sinh cần được cụ thể hóa để triển khai thực hiện.

2. Về các điều kiện bảo đảm tổ chức thi hành pháp luật

Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương phải bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật như kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm phù hợp. Đặc biệt, yếu tố về con người phải được chú trọng, có các chính sách, chế độ đãi ngộ phù hợp; tạo môi trường công khai, minh bạch và dân chủ để cơ chế thi hành pháp luật được vận hành hiệu quả.

Trên đây là báo cáo tổng kết thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2019*), UBND huyện Minh Long báo cáo Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đinh Văn Điết